

Số: 127/QĐ-BCĐ

Bình Định, ngày 27 tháng 9 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về chế độ báo cáo
Ban Chỉ đạo phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng
phong trào toàn dân bảo vệ An ninh Tổ quốc tỉnh**

**TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO PHÒNG CHỐNG TỘI PHẠM,
TỆ NẠN XÃ HỘI VÀ XÂY DỰNG PHONG TRÀO TOÀN DÂN
BẢO VỆ AN NINH TỔ QUỐC TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 2496/QĐ-BCĐ138/CP ngày 18/7/2017 của Trưởng Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm của Chính phủ ban hành Quy định về chế độ báo cáo;

Căn cứ Quyết định số 2348/QĐ-TTg ngày 30/6/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 95/QĐ-BCĐ ngày 30/6/2017 của Trưởng Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tỉnh về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tỉnh;

Xét đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH:

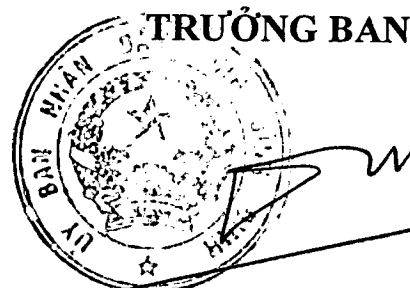
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về chế độ báo cáo Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tỉnh (gọi tắt là Ban Chỉ đạo 138 tỉnh).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, thành viên Ban Chỉ đạo 138 tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *ĐN* *NG*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- BCĐ 138/CP;
- Cục C42, Bộ Công an;
- CT, PCT TT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K11. *me*



**CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Hồ Quốc Dũng**

QUY ĐỊNH

Chế độ báo cáo Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tỉnh
(Ban hành kèm theo Quyết định số 127/QĐ-BCĐ ngày 27/9/2017 của Trưởng Ban Chỉ đạo 138 tỉnh)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng áp dụng, phạm vi điều chỉnh

1. Quyết định này quy định về nội dung, hình thức, thời hạn và trách nhiệm thực hiện chế độ báo cáo tình hình, kết quả công tác phòng, chống tội phạm của Ban Chỉ đạo 138 tỉnh.
2. Quy định này áp dụng đối với các Cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo 138 tỉnh, ủy viên Ban Chỉ đạo 138 tỉnh, Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo 138 tỉnh, Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc các huyện, thị xã, thành phố (gọi tắt là Ban Chỉ đạo 138 địa phương) và các cơ quan, tổ chức liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc

1. Báo cáo trung thực, khách quan, chính xác, đầy đủ, kịp thời, đúng yêu cầu về nội dung, hình thức, thời hạn.
2. Sử dụng và bảo mật dữ liệu, thông tin, thống kê báo cáo theo quy định của pháp luật.

Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Hình thức báo cáo

1. Cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo 138 tỉnh và Ban Chỉ đạo 138 địa phương thực hiện chế độ báo cáo bằng văn bản đối với Ban Chỉ đạo 138 tỉnh.
2. Chế độ báo cáo bao gồm: Báo cáo định kỳ (Báo cáo 6 tháng, Báo cáo năm), báo cáo vụ việc, báo cáo chuyên đề và báo cáo đột xuất.

Điều 4. Nội dung báo cáo

1. Báo cáo định kỳ

- a) Khái quát tình hình chung, những vấn đề nổi về tội phạm, vi phạm pháp luật, phòng chống mua bán người, tệ nạn xã hội, công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và những vấn đề xã hội khác

thuộc phạm vi quản lý nhà nước của sở, ngành, hội đoàn thể, địa phương, lĩnh vực công tác.

b) Kết quả thực hiện

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới; Kết luận số 05-KL/TW ngày 15/7/2016 của Ban Bí thư về việc tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW; Chỉ thị số 09-CT/TW ngày 01/12/2011 của Ban Bí thư về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong tình hình mới”; Chương trình phòng, chống tội phạm, Chương trình phòng, chống mua bán người.

- Công tác phòng ngừa tội phạm (tuyên truyền, giáo dục pháp luật, phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, giáo dục, cảm hóa người vi phạm pháp luật, người có nguy cơ vi phạm pháp luật, việc thực hiện mô hình, điển hình trong phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội,...).

- Công tác phòng, chống HIV/AIDS, phòng chống ma túy, phòng chống mại dâm, công tác cai nghiện ma túy và quản lý người sau cai nghiện ma túy.

- Công tác phối hợp liên ngành, phối hợp giữa các lực lượng, địa bàn về phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

- Công tác phát hiện, xử lý tội phạm (các loại tội phạm về hình sự, kinh tế, ma túy, môi trường, truy nã tội phạm, mua bán người...).

- Công tác điều tra, truy tố, xét xử và kết quả xử lý những vụ việc, vụ án được dư luận quan tâm.

- Việc thực hiện các đề án của Chương trình phòng, chống tội phạm, Chương trình phòng, chống mua bán người và các chương trình, đề án, dự án khác có liên quan của đơn vị, địa phương.

- Công tác quản lý, sử dụng kinh phí (nếu có).

c) Nhận xét, đánh giá thuận lợi, khó khăn, tồn tại và nguyên nhân, biện pháp khắc phục.

d) Dự báo tình hình, phương hướng công tác, nhiệm vụ trọng tâm, biện pháp thực hiện.

đ) Kiến nghị, đề xuất, đơn vị yêu cầu giải quyết.

e) Việc thống kê số liệu về công tác điều tra, truy tố, xét xử phục vụ báo cáo đề nghị thực hiện theo quy định hiện hành của Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao.

2. Báo cáo vụ việc

Cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo 138 tỉnh và Ban Chỉ đạo 138 địa phương thực hiện chế độ báo cáo nhanh vụ việc khi phát sinh, phát hiện những vấn đề phức tạp về an ninh trật tự, các vụ việc, vụ án đặc biệt nghiêm trọng, gây bức xúc dư luận tại địa phương, cơ quan, lĩnh vực công tác, nội dung gồm:

- a) Thời gian, địa điểm, diễn biến, nguyên nhân, hậu quả đã xảy ra.
- b) Các biện pháp đã thực hiện để ngăn chặn tình hình, hạn chế thiệt hại, khắc phục hậu quả.
- c) Dự báo khả năng diễn biến và tác động ảnh hưởng của vụ việc.
- d) Chủ trương, biện pháp của cấp ủy, chính quyền, cơ quan chức năng địa phương giải quyết, xử lý vụ, việc xảy ra.
- đ) Kiến nghị, đề xuất, đơn vị yêu cầu giải quyết.

3. Báo cáo chuyên đề, báo cáo đột xuất

Cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo 138 tỉnh và Ban Chỉ đạo 138 địa phương thực hiện chế độ báo cáo chuyên đề, báo cáo đột xuất theo ý kiến chỉ đạo của Trưởng ban, nội dung cơ bản gồm:

- a) Tình hình chung và tình hình liên quan đến nội dung cần báo cáo.
- b) Kết quả thực hiện các mặt công tác liên quan đến nội dung cần báo cáo.
- c) Dự báo tình hình.
- d) Chủ trương, biện pháp tiếp tục thực hiện.
- đ) Kiến nghị, đề xuất, đơn vị yêu cầu giải quyết.

Điều 5. Thời hạn báo cáo

1. Báo cáo định kỳ

- Báo cáo Quý I: Trước ngày 20/3 hàng năm.
- Báo cáo sơ kết 6 tháng: Trước ngày 20/5 hàng năm.
- Báo cáo Quý III: Trước ngày 20/9 hàng năm.
- Báo cáo tổng kết năm: Trước ngày 20/11 hàng năm.

2. Báo cáo vụ việc

Cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo 138 tỉnh và Ban Chỉ đạo 138 địa phương báo cáo Trưởng ban Chỉ đạo 138 tỉnh, đồng gửi Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo 138 tỉnh bằng biện pháp nhanh nhất.

3. Báo cáo chuyên đề, đột xuất

Không quá 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị hoặc theo yêu cầu về thời gian của Trưởng ban Chỉ đạo 138 tỉnh; trường hợp đặc biệt khác cần báo cáo, xin ý kiến Trưởng ban hoặc trao đổi, thống nhất với Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo.

Điều 6. Nơi nhận báo cáo

1. Địa chỉ tiếp nhận báo cáo: Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo 138 tỉnh (qua Công an tỉnh, điện thoại: 069.4349.566, email: pv11_congtinhbd@yahoo.com).

2. Đơn vị tiếp nhận báo cáo có trách nhiệm xác nhận việc đã tiếp nhận báo cáo được gửi qua đường thư điện tử đối với cơ quan, địa phương gửi.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Trách nhiệm của Cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo 138 tỉnh và Ban Chỉ đạo 138 địa phương

1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ để báo cáo tình hình, kết quả công tác phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc thuộc phạm vi sở, ngành, hội đoàn thể, địa phương quản lý theo đúng Quy định này.

2. Phản ánh bằng văn bản về Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo 138 tỉnh những khó khăn, vướng mắc (nếu có) trong quá trình thực hiện Quy định này.

3. Cung cấp thông tin cán bộ thực hiện công tác tổng hợp thông tin, xây dựng báo cáo cho Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo 138 tỉnh.

Điều 8. Trách nhiệm của Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo 138 tỉnh

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tiếp nhận, xử lý, tổng hợp thông tin, báo cáo của các Cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo 138 tỉnh và Ban Chỉ đạo 138 địa phương.

2. Tổng hợp, phân tích, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện để xây dựng báo cáo chung của Ban Chỉ đạo 138 tỉnh.

3. Tập hợp kiến nghị, đề xuất của các Cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo 138 tỉnh và Ban Chỉ đạo 138 địa phương, báo cáo Ban Chỉ đạo 138 tỉnh.

4. Kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy định này và định kỳ có thông báo, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện. / *Av* *Kh*

TRƯỞNG BAN



CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Hồ Quốc Dũng